TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 219/2018/QĐST-HNGĐ

N, ngày 13 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 533/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Dương Thị H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 56 VT, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Viết V**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 56 VT, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Dương Thị H** và ông **Nguyễn Viết V**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Dương Thị H** và ông **Nguyễn Viết V** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông V và bà H thống nhất giao con chung là Nguyễn Minh K (nam) sinh ngày 15/9/2007 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông V bà H thỏa thuận ông V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông V không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu K, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp

luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông V, bà H thông nhất xin tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà H, ông V mỗi người phải chịu 75.000 đồng, bà V tự nguyện nộp thay cho ông V 75.000 đồng. Bà H đã tạm ứng án phí 300.000 đồng, chuyển 150.000 đồng thành án phí hôn nhân, bà H được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001686 ngày 17/8/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân QNK;
- UBND P. Thới An, Q.Ô Môn, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG